

Số: 590 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế Bắc Ninh tiếp nhận đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề (ĐKHN) của các cơ sở khám bệnh chữa bệnh sau đây:

1. Phòng khám đa khoa Trung Tín thuộc Công ty Cổ phần Y tế Trung Tín (địa chỉ: Đề Nắm, xã Yên Thế, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 09/PKĐKTT ngày 30/9/2026

2. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: đường Nguyễn Quyền, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 9349/BVĐKBN2-KHTH ngày 30/9/2026

3. Phòng khám đa khoa Quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Quốc tế Việt Sing (địa chỉ: 169 Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 49/PKĐKVS ngày 01/10/2026

4. Trạm Y tế Biên Sơn (Địa chỉ: Thôn Cầu Nhạc, xã Biên Sơn, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 03/DS-TYT ngày 01/10/2026

5. Bệnh viện YHCT-PHCN Bắc Ninh (địa chỉ: TDP Thanh Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 99/BC-YHCT&PHCN ngày 28/9/2026

6. Bệnh viện đa khoa Lạng Giang (địa chỉ: tổ dân phố Phở Vôi, phường Lạng Giang, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 643/BVĐKLG ngày 30/9/2026

7. Bệnh viện đa khoa Hồng Phúc Bắc Ninh thuộc Công ty Cổ phần đầu tư y dược Trường Thịnh (địa chỉ: cụm CN Võ Cường, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 708/BVHP ngày 01/10/2026

8. Phòng khám đa khoa Hào Thơm thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Quốc tế Tùng Anh (địa chỉ: thửa đất số 880, thửa đất số 881, thửa đất số 882, tờ bản đồ số 27, khu dân cư Trung tâm xã Mỹ Thái, thôn Cầu Ngoài, xã Mỹ Thái, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 1755/PKHT ngày 02/10/2026.

9. Phòng khám đa khoa Xuân Mai thuộc Công ty TNHH Dịch vụ y tế Xuân Mai (địa chỉ: thửa đất số 241, tờ bản đồ 106, thôn Mười Chín, phường Lục Nam, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 334/PKXM ngày 01/10/2026.



10. Phòng khám đa khoa Kim Thuận thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: số 8 Ngô Tất Tố, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 75/PKĐKKT ngày 02/10/2026

11. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức thuộc Công ty Cổ phần Bệnh viện quốc tế Nhân Đức (địa chỉ: khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 397.26/BVYHCTNĐ ngày 01/10/2026

12. Phòng khám đa khoa Thăng Long thuộc Công ty Cổ phần y tế 108 Thăng Long (địa chỉ: số 308 thôn Bình Minh, phường Lục Nam, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 47/PKĐKTL ngày 02/10/2026.

13. Phòng khám đa khoa Kim Thuận cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Sinh Bắc Ninh (địa chỉ: thôn Châu Cầu, phường Phù Lãng, thành phố Bắc Ninh): ĐKHN số 27/PKĐKKT2 ngày 05/10/2026

(Có danh sách Đăng ký hành nghề chi tiết gửi kèm theo)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**

- Người đứng đầu, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, quản lý hoạt động hành nghề tại cơ sở. Thiết lập lưu trữ đầy đủ tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh hồ sơ đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn hành nghề) theo từng thời điểm đăng ký hành nghề.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ cung cấp, hoạt động chuyên môn hành nghề và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký hành nghề, không cho thuê cho mượn Giấy phép hành nghề.

- Việc đăng ký hành nghề thực hiện theo nguyên tắc cơ sở khám bệnh chữa bệnh tự kê khai, tự chịu trách nhiệm đảm bảo phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn cơ sở được phê duyệt; mọi hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Sở Y tế thông báo các cơ sở khám bệnh chữa bệnh biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.



Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang
2. Đăng ký kinh doanh: số.... cấp lần thứ....., ngày...nơi cấp....., địa chỉ trụ sở...
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 634/BN-GPHĐ cấp ngày 16/07/2026, địa chỉ hoạt động: Tổ dân phố Phố Vôi, Phường Lạng Giang, Thành phố Bắc Ninh.; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Mạnh, số căn cước công dân: 024066009966, trình độ: Bác sĩ CKII Sản phụ khoa, điện thoại 0941673113
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Nguyễn Đức Mạnh; số căn cước công dân 024066009966; CCHN số 001613/BG-CCHN ngày 25/10/2013. PVHN: Khám bệnh,
6. Thông tin người lập biểu: Nguyễn Thị Thu Hà, phòng Kế hoạch Nghiệp vụ, Điện thoại: 0965763108
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 128; Số người hành nghề bổ sung: 00; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 00; Thời hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/chứng nhận, năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
	A. SỐ ĐĂNG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)										
1	Nguyễn Đức Mạnh	Bác sĩ đa khoa (1989) Thạc sĩ y khoa (1999), CC PTNS Cơ bản (2016); PTNS Ngoại khoa (2017); PTNS phụ khoa nâng cao (2022)	001613/BG-CCHN ngày cấp 25/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Sản	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ KBCB CK Ngoại, CK sản, Thực hiện phẫu thuật nội soi ngoại khoa, sản phụ khoa, phẫu thuật nội soi cơ bản	Giám đốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Khoa Khám bệnh, phòng mổ	09/05/1990	Không	
2	Đặng Văn Hậu	Bác sĩ đa khoa (2008); CK sơ bộ răng hàm mặt (2003); CKI răng hàm mặt (2012); Chứng chỉ phẫu thuật cc ổ bụng (2019); Phẫu thuật nội soi ổ bụng (2020), Bằng CKII RHM (2026), CC điện tâm đồ	000426/BG-CCHN ngày cấp 08/02/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt, Thực hiện phẫu thuật cấp cứu ổ bụng, phẫu thuật nội soi ổ bụng, đọc điện tâm đồ	Phó Giám đốc	Khoa Ngoại, Khoa Liên chuyên khoa, Khoa Khám bệnh, Khoa CDHA-TDCN	01/03/2004	Khám bệnh, chữa bệnh từ 17h15 phút-22h từ thứ 2 đến thứ 7, từ 7h-22h chủ nhật hàng tuần tại Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt - Nha khoa Hậu Hà, địa chỉ: Thanh Bình, xã Kép, tỉnh Bắc Ninh	
3	Nguyễn Ngọc An	Trung cấp điều dưỡng (2004) Cử nhân Điều dưỡng (2012) Điều dưỡng CKI (2015)	002141/BG-CCHN ngày cấp 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính	Tổ chức hành chính, khoa KSNK	02/05/2006	Không	
4	Nguyễn Quang Sơn	Trung cấp điều dưỡng (2004) Cử nhân Điều dưỡng (2020) Chứng chỉ đào tạo liên tục cơ bản dành cho điều dưỡng viên (2026)	002152/BG-CCHN ngày cấp 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Phó trưởng Phòng Tổ chức hành chính	Tổ chức hành chính, khoa Nội, phòng Mổ	02/05/2006	Không	
5	Thân Thị Hoa	Bác sĩ đa khoa; BSCKI nội; Chứng chỉ chuyên khoa định hướng tai mũi họng	002136/BG-CCHN ngày cấp 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám chữa bệnh hệ nội nhĩ; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa tai mũi họng	Trưởng phòng KHNH	Khoa Liên chuyên khoa Mắt-RHM-TMH, Khoa khám bệnh	02/05/2006	Không	

6	Nguyễn Thị Thu Hà	Trung cấp điều dưỡng (2013) Cử nhân Điều dưỡng (2020)	0005010/BG-CCHN ngày cấp 11/11/2015	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Ngoại	Ngày 01/03/2014 (Theo QĐ số 92/QĐ-SNV ngày 26/02/2014)	không	
7	Phạm Tuấn Dũng	Cao đẳng điều dưỡng (2006); Cử nhân điều dưỡng(2013); Gây mê hồi sức cơ bản (2022); Kiến thức thực hành về dinh dưỡng lâm sàng và tiết chế dinh dưỡng(2016); Phụ bác sỹ gây mê nội soi tiêu hoá can thiệp(2019)	005748/BG-CCHN cấp ngày 18/10/2016	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Trưởng phòng	Khoa Nội, phòng mổ, Phòng ĐD-DD-CTXH	01/03/2007	Không	
8	Đào Duy Trường	Bác sĩ Y đa khoa (2014), Bác sĩ CKI HSCC (2018)	005747/BG-CCHN cấp ngày 18/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - nhi, thực hiện các kỹ thuật thuộc chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Trưởng khoa HSCC-CĐ	Khoa HSCC-CĐ, Khoa Khám bệnh	01/10/2014	không	
9	Nguyễn Thị Yên	Bác sỹ Y đa khoa (2016), Chứng chỉ thận nhân tạo cơ bản (2023); CC Xử lý nước trong thận nhân tạo (2024); CN đào tạo Cấp cứu tim mạch cơ bản (2017)	006969/BG-CCHN cấp ngày 13/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội Nhi, thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo, thực hiện kỹ thuật cấp cứu tim mạch cơ bản	Phó khoa HSCC-CĐ, phụ trách đơn nguyên thận nhân tạo	Khoa HSCC-CĐ, Khoa Khám bệnh	12/2016	Từ 7h -17h chủ nhật hàng tuần tại phòng khám đa khoa An Hà, địa chỉ: Mía, xã Tiên Lục	
10	Trịnh Đăng Trường	Bác sĩ y khoa (2019), Chứng chỉ hồi sức cấp cứu cơ bản (2021), Chứng chỉ thận nhân tạo cơ bản (2023)	008551/ BG-CCHN cấp ngày 12/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	Không	Khoa HSCC - CĐ, Khoa Khám bệnh	22/06/2020	không	
11	Vì Thị Vân	Điều dưỡng trung cấp năm 2008, Cử nhân điều dưỡng năm 2017; CC Chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu (2024)	0002929/BG-CCHN cấp ngày 09/10/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Khoa HSCC-CĐ	Khoa HSCC- CĐ	01/01/2009	không	
12	Đỗ Xinh Hằng	Điều dưỡng trung cấp (2007), Cao đẳng điều dưỡng (2019); Cử nhân điều dưỡng năm 2024; Chứng chỉ chăm sóc người bệnh HSCC (2024)	002140/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC-CĐ	01/01/2008	không	
13	Đỗ Văn Huy	Điều dưỡng trung học (2004), Y sĩ đa khoa (2013), Chứng nhận Cập nhật cấp cứu và hồi sức sơ sinh (2008), Chứng nhận hồi sức cấp cứu (2009), Chứng chỉ đào tạo thận nhân tạo cơ bản (2023)	0002924/BG-CCHN cấp ngày 09/10/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC-CĐ, đơn nguyên thận nhân tạo	02/05/2006	không	
14	Nguyễn Thị Huyền	Cử nhân điều dưỡng (2017); CC đào tạo cấp cứu nhi khoa cơ bản (2019), CC đào tạo thận nhân tạo cơ bản (2026)	008600/BG-CCHN cấp ngày 06/09/2022	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC-CĐ, đơn nguyên thận nhân tạo	22/06/2020	Không	
15	Vũ Thị Mai	Điều dưỡng trung cấp 2007, Cao đẳng điều dưỡng năm 2019	0002926/BG- CCHN cấp ngày 09/10/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC- CĐ	01/01/2009	không	
16	Nguyễn Thị Phương	Điều dưỡng cao đẳng (2011), Cử nhân điều dưỡng (2024)	005752/BG-CCHN cấp ngày 18/10/2016	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC - chống độc, phòng mổ	23/09/2014	không	

17	Hà Thị Hinh	Cử nhân điều dưỡng (2016), Chứng chỉ thận nhân tạo cơ bản (2023)	006438/BG-CCHN ngày cấp 25/8/2017	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa HSCC-CD, Đơn nguyên Thận nhân tạo	01/01/2010	không	
18	Hoàng Thị Hải Yến	Trung cấp điều dưỡng (2010), Cử nhân điều dưỡng (2020), Chứng nhận đào tạo Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản, Kỹ thuật đo, đọc chức năng hô hấp (2016), Chứng chỉ đào tạo thận nhân tạo cơ bản (2023), CC đào tạo Dinh dưỡng lâm sàng tiết chế (2026)	0002928/BG-CCHN ngày cấp 09/10/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Đơn nguyên thận nhân tạo- Khoa HSCC- CD, Tổ Dinh dưỡng	01/07/2011	Không	
19	Phan Thị Ngọc	Trung cấp điều dưỡng (2009); Cử nhân điều dưỡng (2020), Chứng chỉ đào tạo thận nhân tạo cơ bản (2023)	0002927/BG-CCHN ngày cấp 09/10/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa HSCC-CD, đơn nguyên thận nhân tạo	01/01/2013	Không	
20	Nguyễn Thị Mây	Điều dưỡng trung cấp năm 2008; Cử nhân điều dưỡng năm 2021; CC đào tạo liên tục Thận nhân tạo (2026)	0004369/BG- CCHN cấp ngày 07/07/2015	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC-CD, đơn nguyên thận nhân tạo	01/07/2009	Không	
21	Hoàng Ánh Tuyết	Cao đẳng Điều dưỡng (2025)	001367/BN-GPHN cấp ngày 03/04/2026	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa HSCC-CD	03/04/2026	Không	
22	Trần Thị Loan	Bác sĩ Y đa khoa (2012); CC đào tạo Cấp cứu nhi nâng cao (2018)	0005016/BG-CCHN cấp ngày 11/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội, CK Nhi Khám chữa bệnh cấp cứu nhi	Phụ trách khoa Nhi	Khoa Nhi, Khoa Khám bệnh	15/10/2012	không	
23	Nguyễn Thị Văn Anh	Bác sĩ y khoa (2019), Chứng chỉ đào tạo phẫu thuật sản phụ khoa (2022), Chứng chỉ đào tạo cấp cứu nhi khoa dành cho bác sĩ (2024)	008385/BG-CCHN cấp ngày 04/04/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật sản phụ khoa cơ bản; Thực hiện khám chữa bệnh cấp cứu nhi	Không	Khoa Nhi, Khoa khám bệnh, phòng mổ	20/06/2020	Không	
24	Nguyễn Thị Cẩm Trang	Bác sĩ đa khoa 2019	008410/BG-CCHN, ngày 21/04/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám chữa bệnh CK Nội, CK Nhi	Không	Khoa Nhi, Khoa HSCC-CD, Khoa Khám bệnh	01/08/2012	Không	
25	Nguyễn Thị Hải	Cử nhân điều dưỡng (2011)	002180/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Khoa Nhi	Khoa Nhi	02/05/2006	không	
26	Thân Thị Lâm	Cử nhân điều dưỡng (2024)	007302/BG-CCHN cấp ngày 19/07/2019	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nhi	01/07/2011	không	
27	Nguyễn Thị Thơm	Y sĩ sản nhi (1998)	002184/BG-CCHN ngày cấp 16/12/2013	Y sĩ	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Y sĩ	Không	Khoa Nhi	01/03/1999	không	

28	Bùi Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng (2015)	006812/BG-CCHN (26/4/2018)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa nhi	22/06/2020	Không	
29	Hoàng Thị Huế	Cử nhân điều dưỡng năm 2013	005198/TNG-CCHN cấp ngày 26/09/2019	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nhi	01/11/2021	Không	
30	Nguyễn Kim Hằng	Cao đẳng điều dưỡng (2011); Đại học Điều dưỡng (2024)	000898/BN-GPHN cấp ngày 19/11/2025	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nhi, Khoa CĐHA	11/19/2025	Không	
31	Hà Thị Thu Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	000975/BN-GPHN cấp ngày 11/12/2025	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nhi	12/11/2025	Không	
32	Nguyễn Thị Mười	Bác sĩ đa khoa 2006, Chứng nhận điện tim đồ 2018, Chứng chỉ đọc kết quả đo mật độ xương 2019, Chứng chỉ nội soi đại tràng 2024, Chứng nhận Kỹ thuật nội soi dạ dày - tá tràng 2019, Chứng nhận siêu âm ổ bụng tổng quát 2013, CN Siêu âm chẩn đoán sản phụ khoa 2006	0005019/BG-CCHN cấp ngày 11/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội, CK Nhi, Thực hiện kỹ thuật nội soi thực quản dạ dày tá tràng, nội soi đại tràng, siêu âm tổng quát, siêu âm sản phụ khoa; Khám, quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường; Đọc kết quả đo mật độ xương, điện tim đồ	Phó Trưởng khoa Khám bệnh	Khoa Khám bệnh; Khoa CĐHA - TDCN	1995	Bác sĩ, người chịu trách nhiệm CMKT của Phòng khám nội tổng hợp bs Mười (98 Hồ Cát ,Lạng Giang , Bắc Ninh), thời gian từ 17h10 phút -22h từ thứ 2 đến thứ 7, từ 07h đến 22h chủ nhật hàng tuần	
33	Nguyễn Thị Hiếu	Bác sĩ đa khoa (2017); CN tham dự tập huấn Cập nhật chẩn đoán và điều trị bệnh lý tim mạch (2023); CN Điện tâm đồ thực hành (2017)	007605/BG-CCHN cấp ngày 15/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội, CK Nhi, thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ; Khám, quản lý, điều trị bệnh lý tim mạch	Phó trưởng khoa	Khoa Khám bệnh, Khoa Nội	01/02/2018	Không	
34	Nguyễn Anh Dũng	Bác sĩ Y đa khoa 2017, CC đào tạo bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản, kỹ thuật đo và đọc chức năng hô hấp (2018), chứng chỉ chẩn đoán và điều trị bệnh lý tuyến giáp 2021	007595/BG-CCHN cấp ngày 04/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Khám, điều trị, quản lý bệnh tuyến giáp; Khám, quản lý, điều trị bệnh COPD, hen phế quản; Thực hiện kỹ thuật Đo chức năng hô hấp	không	Khoa Khám bệnh	01/02/2018	Không	
35	Nguyễn Thị Như Ngọc	Bác sĩ Y đa khoa (2015), Chứng chỉ đào tạo Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản, kỹ thuật đo và đọc chức năng hô hấp (2019), CC Quản lý và điều trị đái tháo đường (2019); CC đào tạo Hướng dẫn chẩn đoán điều trị và dự phòng lao (2021); CN đào tạo Điện tim đồ (2018); CC đào tạo Định hướng chuyên khoa chuyên ngành Da liễu (2017)	007596/BG-CCHN ngày cấp 04/05/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Da liễu; Thực hiện khám, quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, hen phế quản, COPD; đọc điện tim đồ, thực hiện kỹ thuật đo và đọc chức năng hô hấp, Khám chữa bệnh lao	không	Khoa Khám bệnh,	01/01/2016	không	

36	Nguyễn Thị Phương Thủy	Bác sĩ Đa khoa (2015); Bằng chuyên khoa cấp I Nhi khoa (2022); CC định hướng chuyên khoa chuyên ngành Nhi khoa (2016); CN đào tạo liên tục điện tim đồ (2018); CC đào tạo liên tục nội soi TMH ống cứng ở trẻ em (2022)	006970/BG-CCHN cấp ngày 13/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Thực hiện kỹ thuật nội soi tai mũi họng trẻ em, đọc điện tim đồ	không	Khoa Khám bệnh	13/09/2018	không	
37	Hoàng Thị Hiền	Điều dưỡng trung học (2006); Cử nhân điều dưỡng (2014)	0005017/BG-CCHN ngày cấp 11/11/2015	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Khám bệnh	01/01/2008	không	
38	Đỗ Thị Hương	Nữ hộ sinh trung học (2002), chứng nhận chuyển đổi điều dưỡng (2005), Cao đẳng điều dưỡng (2019), chứng chỉ kỹ thuật ghi điện não đồ (2019), chứng chỉ đào tạo kỹ thuật đo điện tâm đồ (2026)	002158/BG-CCHN ngày cấp 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh, Khoa Nhi	02/05/2006	Không	
39	Nguyễn Thị Oanh	Điều Dưỡng trung cấp (2001), Cao đẳng Điều Dưỡng (2019), Cử nhân điều dưỡng (2024), Chứng chỉ đo mật độ loãng xương (2019)	002113/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, Khoa Nội	02/05/2006	Không	
40	Nguyễn Thị Phương Thảo	Điều dưỡng trung học (2006), Cao đẳng điều dưỡng (2019), chứng nhận đo mật độ xương (2017), chứng chỉ đo CNHH (2020)	002155/BG-CCHN, ngày cấp 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, Khoa Truyền nhiễm	Ngày 01/01/2008 (Theo QĐ số 1496/QĐ-SNV ngày 24/12/2007)	không	
41	Quách Kiều Oanh	Điều dưỡng trung cấp (2007); Cao đẳng điều dưỡng (2019)	002120/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khám bệnh, Khoa Truyền nhiễm	01/04/2008	Không	
42	Hoàng Thị Nga	Trung cấp điều dưỡng (2012); Cử nhân điều dưỡng (2020)	002185/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, Khoa Truyền nhiễm	01/07/2012	Không	
43	Nguyễn Thương Giang	Trung cấp điều dưỡng (2010); Cử nhân điều dưỡng (2020)	002181/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, khoa Nội	15/01/2011	Không	
44	Lưu Thị Loan	Cao đẳng điều dưỡng 2019, Chứng chỉ thực hành đo chức năng hô hấp 2020	0002448/BG-CCHN ngày cấp 18/02/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Khám bệnh, khoa Nội	01/12/2011	Không	
45	Đồng Thị Hoài	Cử nhân điều dưỡng (2022)	009170/BG-CCHN ngày cấp 22/09/2023	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Khám Bệnh, khoa Nội	Ngày 12/05/2024 (Theo QĐ số 345/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	không	

46	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Bằng Bác sĩ ngành Y đa khoa (2015); CC định hướng CK Tai mũi họng (2017), Bằng CKI Tai mũi họng (2026)	006320/BG-CCHN cấp ngày 20/12/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi - họng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - mũi - họng ,	Phó trưởng Khoa, phụ trách Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Khoa Khám bệnh	01/01/2016	không	
47	Đổng Thị Ngọc Ánh	Bác sỹ y khoa (2021); CC đào tạo Nhân khoa cơ bản (2024)	008941/BG-CCHN Cấp ngày 11/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi.	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi, Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Mắt	Không	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Khoa Khám bệnh	5/11/2023	Không	
48	Đào Diệu Thuý	Cử nhân Điều dưỡng (2016); Chứng chỉ Điều dưỡng chuyên khoa Mắt (2021)	006437/BG-CCHN Cấp ngày 25/8/2017	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Khoa Khám bệnh, khoa Nội	8/25/2017	Không	
49	Tổng Thị Lan Anh	Cao đẳng điều dưỡng nha khoa (2008); Cử nhân Điều dưỡng (2022)	002146/BG-CCHN ngày cấp 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Khoa Khám bệnh	Ngày 01/01/2009 (Theo QĐ số 1691/QĐ-SNV ngày 23/12/2008)	Không	
50	Nguyễn Thị Nhung	Cử nhân Điều dưỡng (2020); Chứng chỉ Điều dưỡng chuyên khoa Tai mũi họng (2017)	002122/BG-CCHN Cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Khoa Khám bệnh, Khoa Nội	01/04/2008	không	
51	Lương Ngọc Phú	Y sỹ sản nhi (1996); Bác sĩ đa khoa (2007); CC định hướng chuyên khoa Chuyên ngành Nhân khoa (2008); CKI Nội/2017; CC Chẩn đoán và điều trị các bệnh cơ xương khớp thường gặp (2021)	002115/BG-CCHN cấp ngày 30/01/2019; 6182/QĐ-SYT ngày 27/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Sản	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại, CK Sản; Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Mắt. KCB cơ xương khớp thường gặp, tiêm khớp	Trưởng khoa Nội	Khoa Nội, Khoa Khám bệnh	01/01/1997	Bác sĩ, người chịu TNCKMT của Phòng khám Nội Tổng Hợp An Phú, đ/c: TDP Ó Chương, Lạng Giang, Bắc Ninh, thời gian làm việc từ 17h10 phút -22h từ thứ 2 đến thứ 7, từ 07h đến 22h chủ nhật hàng tuần	
52	Hoàng Thuý Hoa	Bác sĩ Y đa khoa (2012); Bằng CK cấp I Nội khoa (2024); CN đào tạo Quản lý và điều trị Đái tháo đường (2018); CN đào tạo Cấp cứu tim mạch cơ bản (2017); CN đào tạo về tăng huyết áp và cấp cứu tim mạch (2019)	0005015/BG-CCHN cấp ngày 11/11/2015	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Thực hiện quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, thực hiện kỹ thuật cấp cứu tim mạch	Phó trưởng khoa	Khoa Nội, Khoa Khám bệnh	QĐ số 434/QĐ-BVĐK ngày 07/12/2012, theo QĐ SỐ 1579/QĐ-SYT ngày 06/12/2012 và theo QĐ số 2453/QĐ-SNV ngày 27/11/2012)	Bác sĩ, Phụ trách phòng khám Nội Tổng Hợp Bảo Anh, địa chỉ: Yên Lai, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh, thời gian từ 17h15 phút-22h từ thứ 2 đến thứ 7, từ 07h đến 22h chủ nhật hàng tuần	

53	Đồng Thị Huyền Linh	Bác sĩ Y khoa (2019). Chứng chỉ siêu âm Doppler mạch cơ bản (28/2/2023); CC Hồi sức cấp cứu cơ bản (2021); CC Siêu âm tổng quát (2022); CC Siêu âm trong sản phụ khoa (2022);	008244/BG-CCHN (18/10/2021)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Hồi sức cấp cứu Thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch cơ bản, siêu âm tổng quát, siêu âm sản phụ khoa	Không	Khoa Nội, Khoa CĐHA-TDCN, Khoa Khám bệnh	Ngày 22/06/2020 (Theo QĐ số /QĐ-SNV ngày 22/06/2020)	Không	
54	Trần Trung Hiếu	Bác sĩ Y khoa (2022)	000091/BG-GPHN cấp ngày 29/03/2024	Chuyên khoa Nội	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Khoa Nội, Khoa Khám bệnh	04/10/2024 (theo QĐ số 1505 /QĐ -SNV ngày 24/09/2024)	không	
55	Huỳnh Thị Nga	Điều dưỡng trung học (2004); Cử nhân điều dưỡng(2014)	005750/BG-CCHN cấp ngày 18/10/2016	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Nội	Khoa Nội	02/05/2006	Không	
56	Đồng Thị Hoan	Trung cấp điều dưỡng (2008); Cao đẳng điều dưỡng (2019)	002119/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội	01/01/2009	Không	
57	Nguyễn Thị Huế	Trung cấp điều dưỡng (2008); Cử nhân điều dưỡng (2020)	002123/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội	01/01/2009	Không	
58	Bùi Thị Nga	Cử nhân điều dưỡng (2020)	002188/BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội	01/01/2008	không	
59	Đồng Thị Hiền	Cử nhân điều dưỡng (2020)	002126.BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội	01/01/2008	Không	
60	Nguyễn Thị Hồng Chiên	Y sỹ đa khoa (2010); Cao đẳng điều dưỡng(2019)	0002459/BG-CCHN cấp ngày 18/02/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Nội	01/01/2011	không	
61	Tạ Thanh Dung	Điều dưỡng trung học (2008); Cử nhân điều dưỡng năm 2017	007300/BG-CCHN cấp ngày 19/07/2019	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Nội	01/01/2009	không	
62	Đồng Thị Bình	Cao đẳng điều dưỡng 2019	002127/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Nội	02/05/2006	Không	
63	Lê Thị Hà	Trung cấp điều dưỡng (2014); Cử nhân điều dưỡng (2020)	006246/BG-CCHN cấp ngày 03/07/2017	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Nội	01/01/2016	Không	

64	Phùng Thị Loan	Bác sĩ đa khoa (2013); CC đào tạo chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan Virus B mạn tính (2023)	006188/BG-CCHN cấp ngày 11/01/2021	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Thực hiện khám, quản lý, điều trị bệnh viêm gan mạn tính	Trưởng khoa Truyền nhiễm	Khoa Truyền Nhiễm, Khoa Khám bệnh	02/05/2006	Từ 7h -17h chủ nhật hàng tuần tại phòng khám đa khoa An Hà	
65	Nguyễn Trần Giáp	Bác sĩ Y khoa (2018); CC ĐT hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (2021); CN đào tạo tập huấn đọc phim Xquang phổi (2020); CC đào tạo Kỹ thuật nội soi Tai mũi họng (2018); CC đào tạo Nội soi thực quản-da dày-tá tràng (2019); CC ĐTLT "Kỹ thuật nội soi tiêu hóa dưới" (2021)	007794/BG - CCHN cấp ngày 06/10/2020	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Thực hiện kỹ thuật nội soi thực quản, dạ dày, tá tràng, nội soi tiêu hóa dưới; Thực hiện kỹ thuật nội soi tai mũi họng, Thực hiện đọc kết quả Xquang phổi, Thực hiện chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Không	Khoa truyền Nhiễm, Khoa Chẩn đoán hình ảnh-TDCN, Khoa Khám bệnh	24/11/2011	Từ 7h -17h chủ nhật hàng tuần tại phòng khám đa khoa An Hà	
66	Tổng Bảo Quyền	Bác sĩ Y khoa (2021); CC đào tạo Chẩn đoán điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B,C mạn tính	009153/BG-CCHN cấp ngày 07/09/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh CK Nội ; Thực hiện khám, quản lý, điều trị bệnh viêm gan mạn tính	Không	Khoa Truyền nhiễm, Khoa Khám bệnh	01/12/2023	Không	
67	Nguyễn Thị Yến	Điều dưỡng trung cấp (2006) Cử nhân điều dưỡng (2020)	002124/BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng	Khoa truyền nhiễm	02/05/2006	Không	
68	Phạm Thị Hiền	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	005468/BG-CCHN (10/06/2016)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa truyền nhiễm	01/03/2014	Không	
69	Nguyễn Thị Lan	Cử nhân điều dưỡng (2014)	000687/LS-CCHN (24/05/2017)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa truyền nhiễm	22/06/2020	Không	
70	Trần Thị Trang	Cử nhân điều dưỡng (2013)	0004117/BG-CCHN (13/05/2015)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa truyền nhiễm	01/03/2014	không	
71	Hà Thị Thu Huyền	Điều dưỡng trung học (2005); Cử nhân điều dưỡng(2017)	007306/BG-CCHN cấp ngày 31/07/2019	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa truyền nhiễm	01/01/2008	Không	
72	Nguyễn Văn Hiếu	Bác sĩ đa khoa (2014); BSCK1 Ngoại (2018); Chứng chỉ phẫu thuật nội soi tiêu hóa (2018); Chứng chỉ phẫu thuật nội soi phụ sản (2018).	006967/BG-CCHN cấp ngày 13/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện phẫu thuật nội soi tiêu hóa, phẫu thuật nội soi phụ sản	Trưởng khoa Ngoại	Khoa Ngoại, phòng mổ, Khoa Khám bệnh	01/10/2014	Không	

73	Phạm Hồng Duyên	Bác sĩ Y đa khoa năm 2015; BS Ck1 Ngoại khoa năm 2022, Chứng chỉ Gây mê hồi sức cơ bản 2016, Chứng chỉ đào tạo liên tục gây mê hồi sức sản khoa 2017	006319/BG-CCHN cấp ngày 31/07/2017	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Sản.	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, CK Sản; Thực hiện phẫu thuật nội soi ổ bụng cơ bản; Thực hiện gây mê hồi sức cơ bản, gây mê hồi sức sản phụ khoa	Phó trưởng Khoa Ngoại	Khoa Ngoại, phòng mổ, Khoa Khám bệnh	01/01/2016	không	
74	Bùi Minh Đức	Bác sĩ Y đa khoa (2016) Chứng chỉ gây mê trong phẫu thuật nội soi (2018) Chứng chỉ đào tạo liên tục gây mê hồi sức cơ bản (2022) Chứng chỉ đào tạo liên tục gây mê hồi sức nhi khoa cơ bản (2019) Chứng chỉ đào tạo liên tục Gây mê trong nội soi tiêu hoá can thiệp (2019)	007928/BG-CCHN cấp ngày 26/01/2021	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Sản.	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh CK Ngoại, CK Sản; Thực hiện kỹ thuật: gây mê trong nội soi tiêu hóa can thiệp, gây mê trong phẫu thuật nội soi, gây mê hồi sức cơ bản, gây mê hồi sức nhi khoa cơ bản	Không	Khoa Ngoại, phòng mổ, Khoa Khám bệnh	01/02/2018	Không	
75	Phùng Minh Lực	Bác sĩ Y khoa (2018). Chứng chỉ đào tạo phẫu thuật KHX (2021). Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Nhân khoa (2024)	008123/BG-CCHN cấp ngày 09/07/2021	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Sản.	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh CK Ngoại, CK Sản; Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật kết hợp xương, Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa mắt	Không	Khoa Ngoại, phòng mổ, Khoa Khám bệnh	22/06/2020	Không	
76	Đào Văn Phong	Bác sĩ Y khoa (2021)	009079/BG-CCHN cấp ngày 03/08/2023	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	Khoa Ngoại, phòng mổ, Khoa Khám bệnh	03/08/2023	Không	
77	Đặng Hoàng Thái	Cử nhân điều dưỡng (2010)	002112/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại	Khoa Ngoại, phòng mổ	22/04/2005	Không	
78	Nguyễn Thị Thiện	Cao đẳng Điều dưỡng gây mê hồi sức (2011); Cử nhân điều dưỡng (2024)	002167/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng, điều dưỡng gây mê hồi sức	không	Khoa Ngoại, phòng mổ	01/12/2011	không	
79	Nguyễn Mạnh Tuấn	Trung cấp Điều dưỡng 2009, Cử nhân điều dưỡng 2024, Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật viên xương bột 2017	002169/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại, phòng mổ	01/06/2011	không	
80	Phạm Minh Nam	Điều dưỡng trung cấp (2003); Cao đẳng Điều dưỡng (2019)	002142/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Ngoại, phòng mổ	01/01/2009	không	
81	Phùng Thị Hiếu	Cao đẳng điều dưỡng chuyên ngành gây mê hồi sức (2013)	QY020084/CCHN-BQP cấp ngày 31/12/2020	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại, phòng mổ	04/10/2024 (theo QĐ số 527/QĐ-TTYYT ngày 04/10/2024)	không	
82	Hoàng Văn Mát	Trung cấp điều dưỡng (2008); Cử nhân điều dưỡng (2024); CC Dụng cụ viên trong phẫu thuật nội soi (2018)	002189/BG-CCHN Cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng, Dụng cụ viên	Không	Khoa Ngoại, phòng mổ	01/01/2009	Không	

83	Trần Quang Hùng	Điều dưỡng trung học (1994)	002186/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại	15/08/1996	không	
84	Nguyễn Thị Huệ	Bằng Cử nhân Điều dưỡng (2026)	006850/BG-CCHN cấp ngày 23/05/2018	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại	10/08/2026	không	
85	Trần Thủy Quỳnh	Bằng Cử nhân Điều dưỡng (2026)	008870/BG-CCHN cấp ngày 21/3/2023	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Ngoại	10/08/2026	không	
86	Nguyễn Văn Học	Bác sĩ đa khoa (2006), Thạc sĩ sản phụ khoa (2014), CC Phẫu thuật nội soi phụ khoa cơ bản (2022)	0005018/BG-CCHN cấp ngày 11/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa- KHHGD	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa- KHHGD; Thực hiện phẫu thuật nội soi phụ khoa cơ bản	Trưởng khoa Khoa phụ sản- CSSKSS	Khoa phụ sản- CSSKSS, Phòng mổ, Khoa Khám bệnh	11/11/2015	không	
87	Ngô Thị Tinh	Bác sĩ đa khoa (2010), Bác sĩ CK 1 sản phụ khoa (2017), Chứng chỉ đào tạo siêu âm sản phụ khoa cơ bản (2018)	002116/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Sản	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh CK Ngoại, CK Sản	Phó trưởng Khoa	Khoa Phụ sản, khoa Ngoại, phòng mổ, Khoa Khám bệnh, Khoa HSCC-CD	23/02/1995	không	
88	Lê Lan Dung	Bác sĩ Y khoa (2021)	008995/BG-CCHN cấp ngày 16/06/2023	Khám chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Không	Khoa phụ sản- CSSKSS, Phòng mổ, Khoa Khám bệnh	01/12/2023	Không	
89	Liễu Thị Kim Thoa	Bác sĩ Y khoa (2022)	000205/BG-GPHN (03/06/2024)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Không	Khoa phụ sản- CSSKSS, Phòng mổ, Khoa Khám bệnh	Ngày 04/10/2024 (theo QĐ SỐ 1505 /QĐ -SNV ngày 24/09/2024)	Không	
90	Hoàng Thị Dương	Hộ sinh trung học (2002); Điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản (2009) Cử nhân Đại học Điều Dưỡng; CC đào tạo điều dưỡng kỹ thuật viên dụng cụ phẫu thuật (2022); CC đào tạo tít dụng cụ (kíp phẫu thuật nội soi phụ khoa) (2022)	002162/BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Khoa phụ sản- CSSKSS	Khoa Phụ Sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Ngày 24/05/2004 (Theo quyết định số 271/QĐ-SNV)	Không	
91	Trương Thị Nguyệt	Hộ sinh trung học (2005); Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản(2011), CC đào tạo dinh dưỡng lâm sàng, tiết chế (2026)	002114/BG-CCHN ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản	Không	Khoa Phụ sản- CSSKSS, tổ Dinh dưỡng	02/05/2006	không	
92	Hoàng Thị Hương	Hộ sinh trung học (2003); Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản (2012)	002160/BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản	Không	Khoa phụ sản- Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Ngày 24/05/2004 (Theo quyết định số 267/QĐ-SNV)	Không	

93	Phạm Thị Huyền	Hộ sinh trung học (2003); Cao đẳng hộ sinh (2020); CC đào tạo Hồi sức sơ sinh (2016);	002165/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Hộ sinh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Hộ sinh	không	Khoa phụ sản- CSSKSS	ngày 01/01/2004 (quyết định số 710/TCCB ngày 31/12/2003)	không	
94	Nhữ Thị Huyền	Hộ sinh trung học (2002); Cao đẳng hộ sinh (2020); CN Đặt và tháo dụng cụ tử cung hút thai non khám vfa điều trị bệnh phụ khoa (2006)	0003366/BG-CCHN (13/02/2015)	Hộ sinh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Hộ sinh	Không	Khoa phụ sản- CSSKSS	Ngày 01/06/2004(QĐ số 268/QĐ-SNV)	Không	
95	Đỗ Thị Ngọc Lan	Hộ sinh cao đẳng (2014)	030999/HNO-CCHN (24/09/2020)	Hộ sinh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Hộ sinh	Không	Khoa phụ sản- CSSKSS	01/12/2024	Không	
96	Tăng Văn Hậu	Y sỹ sản nhi (1997) Bác sỹ đa khoa (2006); Bác sỹ CKI chẩn đoán hình ảnh (2015)	001591/BG-CCHN. Ngày cấp 08/10/2013; QĐ bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn số 4010/QĐ- SYT cấp ngày 10/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, chuyên khoa Nhi, chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh CK Nội, CK Nhi; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Trưởng Khoa CDHA-TDCN	Khoa CDHA - TDCN	Ngày 17/03/1998(Theo QĐ số 165/TCCB ngày 17/03/1998	Phụ trách chuyên môn kỹ thuật Phòng khám Nội Tổng Hợp Hậu Báu, thời gian làm việc từ 17h05 phút - 22h từ thứ 2 đến thứ 7, từ 07h đến 22h chủ nhật hàng tuần. Địa chỉ: thôn Thống Nhất 1- xã Lạng Giang- tỉnh Bắc Ninh.	
97	Lê Thị Thềm	Y sỹ sản nhi (1996), Bác sỹ đa khoa (2010), CN Điện tâm đồ (2010), CN Siêu âm ổ bụng (2011), CN ghi đọc điện não đồ, lưu huyết não (11/2011), CC siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa trình độ cơ bản (2012), Chuyên khoa 1 chẩn đoán hình ảnh (2022), Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật siêu âm Doppler tim cơ bản (2023) , Chứng chỉ chọc hút tế bào tủy giáp dưới hướng dẫn siêu âm (2025)	0002934/BG-CCHN cấp ngày 09/10/2014	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sỹ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật ghi, đọc điện não đồ - lưu huyết não đồ, điện tâm đồ, siêu âm ổ bụng, siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa, siêu âm doppler tim cơ bản, Thực hiện chọc hút tế bào tủy giáp dưới hướng dẫn của siêu âm	Phó trưởng khoa CDHA-TDCN	Khoa CDHA-TDCN	Quyết định số 18/TCCB ngày 28/01/1997	Không	
98	Ngô Thị Thuận	Y sỹ sản nhi (1996), Bác sỹ đa khoa (2008), CN đào tạo Siêu âm Doppler cơ bản (2011), CN siêu âm tổng quát (2010), CN siêu âm sản (2008), CN đào tạo điện tim đồ (2018)	002148/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, (siêu âm tổng quát)	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sỹ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler cơ bản, siêu âm tổng quát, siêu âm sản, kỹ thuật điện tâm đồ	Không	Khoa CDHA-TDCN	15/08/1997	Không	
99	Vũ Thị Thanh Nhân	Bác sỹ Y đa khoa (năm 2015), Chứng chỉ định hướng chẩn đoán hình ảnh (năm 2019), Chứng chỉ đọc kết quả lưu huyết não (năm 2024)	006322/BG-CCHN ngày cấp 08/11/2021	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sỹ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, Thực hiện kỹ thuật đo, đọc kết quả lưu huyết não	Không	Khoa CDHA-TDCN	31/12/2015	Không	

100	Trần Thu Hiền	Bác sĩ đa khoa (2018), chứng chỉ siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2018), chứng chỉ siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa-trình độ nâng cao (2019), Chứng chỉ đào tạo siêu âm Doppler tim (2022); Bằng CKI chẩn đoán hình ảnh (2025)	008540/BG-CCHN ngày cấp 02/08/2022 và QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 484/QĐ-SYT ngày 10/02/2026	Khám chữa bệnh hệ Nội -nhi, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám chữa bệnh CK Nội, CK nhi; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh. Thực hiện các kỹ thuật siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa, siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp; Siêu âm Doppler tim	Không	Khoa CDHA - TDCN, Khoa Nội	ngày 15/06/2020 theo quyết định số (786/QĐ-SNV ngày 11/06/2020)	không	
101	Phạm Văn Quang	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (2020), Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính cơ bản (2018)	002157/BG-CCHN, ngày cấp 16/12/2013	Kỹ thuật viên chụp x quang	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên chụp xquang, thực hiện kỹ thuật chụp CLVT cơ bản	Kĩ thuật viên trưởng khoa CDHA-TDCN	Khoa CDHA - TDCN	Ngày 01/01/2009 (theo quyết định số 1622/QĐ - SNV ngày 23/12/2008)	Không	
102	Cao Thị Mai	Cao đẳng điều dưỡng 2019	002109/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa CDHA-TDCN, Khoa Nội	02/05/2006	không	
103	Ngô Thị Mai	Điều dưỡng trung học (2004), Y sĩ đa khoa (2013); CN hoàn thành đào tạo về dụng cụ viên (2009)	002166/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa CDHA-TDCN, Khoa Nội	02/05/2006	không	
104	Nguyễn Thị Hằng Nga	Hộ sinh trung cấp (2011); Cao đẳng hộ sinh 2020	005470/BG-CCHN cấp ngày 15/03/2018	Hộ sinh	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Hộ sinh	không	Khoa CDHA-TDCN, Khoa Nội	03/03/2014	không	
105	Vũ Trí Khánh	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2024)	001339/BN-GPHN cấp ngày 27/03/2026	Hình ảnh y học	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật Y	không	Khoa CDHA-TDCN	06/04/2026	không	
106	Phạm Minh Nghĩa	Bằng Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học (2024)	000857/BG-GPHN cấp ngày 05/05/2025	Hình ảnh y học	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật Y	không	Khoa CDHA-TDCN	10/8/2026	không	
107	Nguyễn Hồng Hương	Bác sĩ ngành Y đa khoa (2015); BSKI chuyên ngành xét nghiệm y học (2021); CC định hướng chuyên khoa Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm (2018); CN chuyên khoa định hướng về giải phẫu bệnh (2016); CC đào tạo kỹ thuật chọc hút kim nhỏ và chẩn đoán tế bào học (2024)	006418/BG-CCHN cấp ngày 25/08/2017 và 1973/QĐ-SYT cấp ngày 27/12/2018 cấp bổ sung	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa xét nghiệm bổ sung theo QĐ 1973/QĐ-SYT cấp ngày 27/12/2018	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa xét nghiệm	Trưởng khoa Xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 01/01/2016 (Theo QĐ số 2996 /QĐ-SNV ngày 31/12/2015)	không	
108	Hoàng Thị Thìn	Cử nhân xét nghiệm y học (2016); CC đào tạo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II (2019); CN Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm (2019); CC đào tạo xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Real-TimeRT-PCR (2022)	006323/BG-CCHN cấp ngày 31/7/2017	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	KTV trưởng khoa xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	ngày 01/01/2009 (theo QĐ số 1654/QĐ-SNV ngày 23/12/2008)	không	

109	Vương Hồng Văn	Cao đẳng Xét nghiệm Y học (2011); Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2019)	002153/BG-CCHN cấp ngày 07/06/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	không	Khoa Xét nghiệm	ngày 01/12/2011 (theo QĐ số 1951/QĐ-SNV ngày 24/11/2011)	không	
110	Phạm Thị Trinh	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm Y học (2023); Cử nhân xét nghiệm y học (2025)	002154/BG-CCHN cấp ngày 16/12/2013	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	không	Khoa Xét nghiệm	ngày 02/05/2006 (theo QĐ số 469/QĐ-SNV ngày 21/04/2006)	không	
111	Nguyễn Thị Thúy	Cử nhân xét nghiệm y học (2017); CC đào tạo Kỹ thuật xét nghiệm tế bào giải phẫu bệnh cơ bản (2021)	0003368/BG-CCHN cấp ngày 18/01/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	không	Khoa Xét nghiệm	ngày 01/01/2010 (theo QĐ số 2248/QĐ-SNV ngày 22/12/2009)	không	
112	Nguyễn Thị Thanh Loan	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (2023)	000387/BG-GPHN cấp ngày 21/08/2024	Xét nghiệm y học	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	không	Khoa Xét nghiệm	ngày 15/04/2024 (theo QĐ số 347/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	không	
113	Đặng Thị Hải Yến	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (2020)	000648/BG-GPHN cấp ngày 23/01/2025	Xét nghiệm y học	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên xét nghiệm y học	không	Khoa Xét nghiệm	ngày 15/04/2024 (theo QĐ số 346/QĐ-SNV ngày 10/04/2024)	không	
114	Nguyễn Thị Thương	Bảng Chuyên khoa cấp I Xét nghiệm Y học (2025)	003975/BN-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật Y chuyên khoa xét nghiệm	Không	Khoa Xét nghiệm	8/10/2026	07h đến 17h, thứ 7, CN hằng tuần tại Phòng khám Đa khoa Bảo Sơn, thôn Huê Vân, xã Bảo Đài, tỉnh Bắc Ninh	
115	Lê Trí Tín	Y học Lâm sàng Đông Tây Y (2013); Định hướng bác sĩ chuyên khoa chuyên ngành Y học cổ truyền (2014); CC chuyên khoa định hướng chuyên ngành Phục hồi chức năng (2019); Thạc Sĩ Y học cổ truyền (2019); CC đào tạo kỹ thuật tiêm khớp và tiêm gân (2019); CC đào tạo Cây chỉ thủy châm (2016)	005705/BG-CCHN cấp ngày 23/09/2016 và QĐ bổ sung PVHDCM số 1329/QĐ-SYT cấp ngày 14/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; chuyên khoa Phục hồi chức năng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; chuyên khoa Phục hồi chức năng; Chẩn đoán và điều trị một số bệnh cơ xương khớp thường gặp và tiêm khớp, thực hiện cấy chỉ thủy châm	Trưởng khoa YHCT-PHCN	Khoa YHCT-PHCN, Khoa Khám bệnh	15/06/2020	Phòng khám đa khoa Bắc hà Medic - Lo4 Đường Hùng Vương- Phường Bắc Giang- tỉnh Bắc Ninh, thời gian: từ 7h-17h từ thứ 7 đến chủ nhật hàng tuần; Phòng khám y học học cổ truyền Đức An ;Địa chỉ tại Thôn Đại Phú 1, Xã Lạng Giang tỉnh Bắc Ninh từ 17h30-22h từ thứ 2 đến chủ nhật hằng tuần.	
116	Nguyễn Thị Huyền Trang	Bác sỹ y học cổ truyền (2015), CKI y học cổ truyền (2023), CC đào tạo chuyên khoa phục hồi chức năng cơ bản (2025)	006321/BG-CCHN Cấp ngày 31/7/2017	Khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản	Phó trưởng Khoa YHCT-PHCN	Khoa YHCT-PHCN, Khoa Khám bệnh	ngày 01/01/2016 (theo QĐ số 2915/QĐ-SNV ngày 31/12/2015)	không	
117	Hoàng Thị Thanh Tú	Bác sỹ y học cổ truyền (2017), CKI y học cổ truyền (2023), CC đào tạo chuyên khoa phục hồi chức năng cơ bản (2025)	007135/BG-CCHN Cấp ngày 30/01/2019	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản	Không	Khoa YHCT-PHCN, Khoa Khám bệnh	ngày 01/12/2024 (theo QĐ số 2066/QĐ-SNV ngày 22/11/2024)	không	

118	Phạm Văn Tú	Cao đẳng Kỹ thuật VLTL/PHCN (2008); Cử nhân Vật lý trị liệu/PHCN (2013); CC Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh chữa bệnh (2023);	0002933/BG-CCHN, ngày cấp 09/10/2014	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng-Vật lý trị liệu	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng-Vật lý trị liệu	Kĩ thuật viên trưởng Khoa YHCT - PHCN	Khoa YHCT-PHCN	Ngày 01/01/2009 (theo quyết định số 1698/QĐ - SNV ngày 23/12/2008)	Không	
119	Đồng Thị Cải	Y sĩ y học cổ truyền (2007), Chứng chỉ điều dưỡng (2007), Chứng chỉ phục hồi chức năng cơ bản (2018). Cử nhân đại học điều dưỡng (2020)	002174/BG - CCHN cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa YHCT-PHCN	01/01/2008	Không	
120	Trần Thị Kim Hào	Trung cao Y y (2011); CC Y sĩ định hướng y học cổ truyền (2012), chứng chỉ chuyển đổi sang điều dưỡng (2018), cử nhân đại học điều dưỡng (2020), CN Xoa bóp bấm huyệt (2013); CN Cây chỉ thủy châm (2024)	0002920/BG-CCHN ngày cấp 18/09/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa YHCT-PHCN	ngày 01/01/2013 (theo QĐ số 2424/QĐ-SNV ngày 27/11/2012)	Không	
121	Đinh Thị Lan	y sĩ trung học y học cổ truyền (2008), chứng chỉ chuyển đổi y sĩ YHCT sang điều dưỡng (2008), chứng chỉ phục hồi chức năng cơ bản(2018), cử nhân đại học điều dưỡng(2020)	002175/BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa YHCT-PHCN	01/01/2011	Không	
122	Đào Thị Hiền	Cử nhân phục hồi chức năng (2015); CN tham gia khoá học Chăm cứu (2014);	021930/HNO-CCHN cấp ngày 04/07/2017	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	Khoa YHCT-PHCN	01/07/2020	Không	
123	Nguyễn Quang Duẩn	Điều dưỡng trung học (2004); Cử nhân Điều dưỡng (2012) CKI Điều dưỡng (2022); CN ĐT Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản (2022); CC ĐT Xử lý nước trong thận nhân tạo (2024); CC ĐT Kiểm soát nhiễm khuẩn tại các cơ sở y tế (2023);	002190/BG-CCHN Cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng, thực hiện xử lý nước trong thận nhân tạo, kiểm soát nhiễm khuẩn	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, đơn nguyên thận nhân tạo;khoa Ngoại	01/05/2006	Không	
124	Phan Văn Thúc	Điều dưỡng trung học (2008); Cử nhân điều dưỡng (2014); CN đào tạo Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản (2018)	005749/BG-CCHN Cấp ngày 18/10/2016	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Khoa Truyền nhiễm	01/08/2009	không	
125	Nguyễn Thị Yên	Trung cấp điều dưỡng đa khoa (2007); Cao đẳng điều dưỡng (2019); CC đào tạo Quản lý chất thải y tế cho nhân viên vận hành hệ thống xử lý chất thải y tế (2016)	002145/BG-CCHN Cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Khoa Truyền nhiễm	01/01/2008	không	
126	Nguyễn Thị Thủy Nhân	Hộ sinh trung học (2002); CN đã học xong chương trình điều dưỡng (2007); CN đào tạo Hấp sấy tập trung (2016); CN đào tạo Kiểm soát nhiễm khuẩn và hỗ trợ công tác điều dưỡng (2018);	002163/BG-CCHN Cấp ngày 16/12/2013	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	không	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Khoa Nhi	01/07/2004	không	
127	Hoàng Thị Quyên	Điều dưỡng nha khoa(2008) Cử nhân điều dưỡng(2020)	002138/BG-CCHN (16/12/2013)	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM	Ngày 01/8/2009,(Theo QĐ số 918/QĐ-SNV ngày 20/7/2009)	Không	

128	Nguyễn Thị Yên	Điều dưỡng trung học (2003); Cao đẳng điều dưỡng (2019); CN phụ giúp bác sĩ kỹ thuật nội soi dạ dày tá tràng (2019)	0002931/BG-CCHN ngày cấp 09/10/2014	Điều dưỡng	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Điều dưỡng	Không	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Khoa CDHA-TDCN	01/01/2004	Không	
	B. SỐ THỜI VIỆC										
1	Lê Văn Sinh	Bác sĩ đa khoa (2010); Bác sĩ chuyên khoa 1 RHM (2018); CN ghi đọc điện não đồ, lưu huyết não	0005068/BG-CCHN cấp ngày 04/12/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mắt	từ 07h00-17h00 từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần (trực, làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị và quy định của pháp luật)	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mắt; Thực hiện kỹ thuật ghi, đọc điện não đồ lưu huyết não đồ,	Trưởng khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - TMH - RHM, Khoa CDHA-TDCN, Khoa Khám bệnh	Nghi việc ngày 01/10/2026 theo Quyết định số 527/QĐ-BVĐK ngày 30/09/2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang	Bác sĩ, người chịu TNCKMT của Phòng khám Nha khoa Lê Sinh, địa chỉ: Số 184 đường Lê Lợi, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh, Khám bệnh, chữa bệnh thời gian từ 17h10 phút-22h từ thứ 2 đến thứ 7, từ 07h đến 22h chủ nhật hàng tuần	Giám người hành nghề

Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

- Nơi nhận:
- Sở Y tế (đn đăng tải);
 - Ban Giám đốc;
 - Các khoa, phòng;
 - Lưu: VT, KHNV.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC
BSCKI. Nguyễn Đức Mạnh